

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 07 - 01- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT G
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT G**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Đáng
2. Ông Phạm Văn Sáu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

B, sinh 1989, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện A tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: G; quốc tịch: Việt G; tôn giáo: Không; con ông M và bà N; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/5/2020 cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/5/2020, bị cáo B tổ chức uống rượu và rủ C, D, E, G, một người tên H và một số người bạn đi ghe biển cùng với bị cáo B tham gia uống rượu tại phía trước nhà ông I. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày một số người bạn của bị cáo B ra về, lúc này còn C, D, E, G, H và bị cáo B tiếp tục uống rượu. Do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo B nói với C, D, E, G, H là bị cáo B có công việc đi lên thành phố Bạc Liêu nhưng thực chất là bị cáo B đi mua ma túy để sử dụng. Bị cáo B kêu H dùng xe mô tô chở đến khu vực Công viên Trần Huỳnh thuộc Phường 7, thành phố O, tỉnh Bạc Liêu gặp một người tên P mua 01 (một) bịch ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó bị cáo B ra xe kêu H chở về. Khi về đến nhà ông T thì H vào uống rượu tiếp với C, D, E và G, còn bị cáo B không vào uống rượu mà mang ma túy vừa mua được ra phía sau nhà ông M (cha ruột của bị cáo B) bỏ ma túy vào bình tự chế và sử dụng. Sau khi B sử dụng ma túy

xong và bỏ dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền đất, lúc này C, D, E, G và H đến và từng người cũng lấy dụng cụ ma túy trên để sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy, C, D, E, G, H và bị cáo B tiếp tục ra phía trước nhà T để uống rượu. Một lúc sau, bị cáo B nói với C, D, E, G, H là bị cáo B có công việc đi lên thành phố Bạc Liêu, bị cáo B kêu H dùng xe mô tô chở đến khu vực Công viên Trần Huỳnh thuộc Phường 7, thành phố O, tỉnh Bạc Liêu gặp một người tên P, bị cáo B dùng số tiền 300.000 đồng của bị cáo B và 200.000 đồng mượn của H để mua từ P 01 (một) bịch ma túy với giá 500.000 đồng, khi mua được ma túy bị cáo B bỏ vào trong túi quần và ra xe H chở về nhà ông T. Khi đến nhà ông T thì H điều khiển xe đi đâu bị cáo B không rõ. Bị cáo B tiếp tục vào tham gia uống rượu cùng với C, D, E và G, lúc này bị cáo B lấy từ trong túi quần bịch ma túy vừa mới mua để trên nền gạch thì lực lượng Công an đến kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 21/QĐ-CQĐT ngày 25/5/2020 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu để giám định 01 (một) bịch nilon dạng trong suốt bên trong chứa nhiều tinh thể dạng rắn thu giữ nêu trên. Tại Bản Kết luận giám định số 53/KLGD-PC09 ngày 31/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận như sau: 01 (một) bịch nylon trong suốt bên trong có nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng được niêm phong có chữ ký của B, B1, B2, B3, B4 và dấu tròn đỏ của Công an xã L, huyện A, tỉnh Bạc Liêu là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,23730 gam.

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo B về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ quyết định truy tố bị cáo B theo nội dung Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29 tháng 5 năm 2020.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, gói niêm phong số 53/GĐ-2020 có chữ ký của H và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định).

01 (một) gói niêm phong có chữ ký của B, B1, B2, B3, B4 và dấu tròn đỏ của Công an xã L, huyện A, tỉnh Bạc Liêu (bên trong là bộ dụng cụ dùng để hD ma túy).

Về án phí: Bị cáo B chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo B hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật nên vào ngày 24/5/2020, bị cáo B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trước sân nhà ông I thuộc ấp Bào Sen, xã Châu Thới, huyện A, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an huyện A, tỉnh Bạc Liêu phát hiện bắt quả tang và thu giữ một bịch ma túy khối lượng là 0,23730 gam; loại Methamphetamine.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo B đã đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện ma túy mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo B không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và kinh tế gia đình của chính bị cáo. Bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của chất ma túy đối với bản thân và khi đã nghiện chất ma túy mà không có tiền mua ma túy để sử dụng thì có thể dẫn đến phạm các tội về chiếm đoạt tài sản, thậm chí xâm hại đến tính mạng, sức khỏe người khác và thực hiện việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy... Vì vậy, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, cũng như góp phần vào việc tuyên truyền, đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm liên quan đến ma túy.

[5] Xét về nhân thân, bị cáo B có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có cha là ông M được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Trong quá trình điều tra, bị cáo B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, gói niêm phong số 53/GĐ-2020 có chữ ký của Nguyễn Quốc KH và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định).

01 (một) gói niêm phong có chữ ký của B, B1, B2, B3, B4 và dấu tròn đỏ của Công an xã L, huyện A, tỉnh Bạc Liêu (bên trong là bộ dụng cụ dùng để D ma túy).

[7] Đối với E, C, G, D quá trình điều tra xác định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

- Đối với những người thanh niên tên H và tên P quá trình điều tra bị cáo B khai có mượn tiền của H và nhờ H chở B đi mua ma túy từ P, do bị cáo không biết cụ thể họ tên và địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được những người này. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Bạc Liêu tiếp tục xác minh khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với ông I là chủ sở hữu căn nhà do ông T vắng mặt tại địa phương đã lâu và căn nhà được đóng cửa không người trông giữ, quá trình điều tra xác định ông T không liên quan đến hành vi phạm tội của B nên không xử lý là có căn cứ.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định được vào ngày 24/5/2020 B có dùng số tiền 300.000 đồng mua ma túy để sử dụng, B và E, C, G, D, người tên H đã sử dụng hết số ma túy này nên không có cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo B pH chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo B **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, gói niêm phong số 53/GĐ-2020 có chữ ký của Nguyễn Quốc KH và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định).

01 (một) gói niêm phong có chữ ký của B, B1, B2, B3, B4 và dấu tròn đỏ của Công an xã L, huyện A, tỉnh Bạc Liêu (bên trong là bộ dụng cụ dùng để D ma túy).

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2020).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo B pH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện A;
- CQCSĐT - CA huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thụy Lan Chi